

Bình Định, ngày 19 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Khu di tích Chi bộ Hồng Lĩnh, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ về
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ về
Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo
quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4569/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh
về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu
di tích Chi bộ Hồng Lĩnh, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 4722/UBND-VX ngày 30/9/2015 của UBND tỉnh về
việc phương án thiết kế quy hoạch chi tiết 1/500 và tổng mức đầu tư xây dựng
công trình Chi bộ Hồng Lĩnh;

Xét đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 438/TTr-UBND
ngày 02/10/2015 và Sở Xây dựng tại Tờ trình số 138/TTr-SXD ngày 14/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ
yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu di tích Chi bộ
Hồng Lĩnh, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng: Khu đất quy hoạch thuộc xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn. Giới cận cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Nam giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Đông giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Tây giáp: đường bê tông liên thôn.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Xác định rõ ranh giới quy hoạch để xây dựng công trình Chi bộ Hồng Lĩnh nhằm mục đích phát huy ý nghĩa giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

- Xây dựng Khu di tích đầm bảo đồng bộ phù hợp với cảnh quan môi trường, tạo lập hình ảnh kiến trúc mang tính lịch sử của một thời kỳ đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	THÀNH PHẦN	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình	672,50	2,15
2	Đất cây xanh	23.609,36	75,48
	Cây xanh trang trí	1.129,48	3,61
	Cây xanh rừng cảnh quan	22.479,88	71,87
3	Đất giao thông + sân đường nội bộ	6.997,11	22,37
	Tổng cộng	31.278,97	100

5. Quy định về quản lý quy hoạch kiến trúc khu di tích

- Các công trình kiến trúc trong xây dựng khu di tích phải phù hợp với tính chất của công trình, kiến trúc công trình phải đồng bộ về hình thức kiến trúc.

- Màu sắc công trình sử dụng các màu và chất liệu truyền thống như màu thô, màu gạch đá, đất nung, gỗ... tránh dùng các màu chói, phản cảm.

- Chức năng một số hạng mục chính trong khu di tích:

- + Nhà tưởng niệm;
- + Nhà khách;
- + Nhà trưng bày;
- + Bia di tích;
- + Cột cờ;

+ Chòi vọng cảnh.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền:

- Khu vực san nền nằm trên địa hình đồi dốc, có cao độ đỉnh đồi cao nhất là 34,80m, cao độ mặt bằng thấp nhất là 13,2m. San nền trong khu vực chủ yếu là bám theo hiện trạng tự nhiên và cải tạo cục bộ, đào đắp tại chỗ một số khu vực để xây dựng công trình.

- Khu vực đón tiếp quảng trường cao độ nền tối thiểu là khoảng 13,65m, căn cứ cao độ nền xây dựng của đường bê tông liên thông chọn cao độ san nền của khu vực là khoảng 13,5m.

- Khu vực sân trung tâm dựa theo cao độ nền tự nhiên lấy cao độ nền trung bình 15,1m.

- Khu vực xây dựng bức phù điêu và nhà tưởng niệm lấy cao độ là từ 18,5m đến 22,5m.

- Khu vực đồi và chòi vọng cảnh ở phía Đông san gạt cục bộ theo đường đồng mức tự nhiên lấy cao độ thiết kế 34,5m.

b) Giao thông: Khu di tích đấu nối 01 điểm vào đường bê tông liên thôn (phía Tây) tại vị trí công vào khu di tích.

c) Cấp nước:

- Xây dựng bể chứa 5m³ chứa cấp nước cho khu vực. Sử dụng mạng lưới cống dẫn nước từ bể chứa tới khu vực cấp nước. Đường ống cấp nước chính có đường kính: Ø25-50mm.

- Nguồn nước cấp dự kiến dùng nước giếng khoan tại chỗ, từ giếng bơm lên bể nước khoảng 5m³ đặt ở vị trí trên đỉnh đồi ở cao trình cốt 30,0m, từ bể nước tự chảy đến các điểm lấy nước sinh hoạt cho công trình và nước tưới cây. Tại vị trí đường ống nước ra từ bể đặt van khóa để đóng mở sửa chữa khi cần thiết.

d) Cấp điện: Nguồn cấp điện chính sử dụng nguồn cấp điện từ trạm biến áp 22/0,4kV hiện trạng đã có tại khu vực được bố trí theo quy hoạch về phía Tây Bắc.

Điều chỉnh di dời trạm biến áp phía trước công trình về phía Tây của khu đất. Toàn bộ hệ thống cấp điện khu quy hoạch được bố trí đi ngầm.

Bố trí tuyến điện chiếu sáng trang trí dọc theo tuyến đường dạo bộ chính và sân vườn và tuyến điện sinh hoạt đến các hạng mục công trình chủ yếu phục vụ lễ hội khi cần.

d) Thoát nước mưa: Căn cứ vào mặt bằng quy hoạch san nền, điều kiện địa hình tự nhiên, bố trí các tuyến thoát nước mưa theo độ dốc địa hình và theo nguyên tắc tự chảy. Bố trí tuyến thoát nước mưa dọc theo các tuyến đường dạo

bộ, tiếp giáp các khu vực dân cư hiện trạng để đón nước mưa từ đỉnh đồi chảy xuống bằng các mương thoát nước, tránh xả vào khu dân cư hiện trạng. Phân chia lưu vực thoát nước từ đỉnh đồi chảy về 2 hướng: hướng Đông Bắc thoát vào khu vực ao hiện trạng và hướng Tây Nam tập trung thoát vào mương hiện có dọc theo tuyến đường bê tông.

Mương thoát nước mưa chủ yếu là mương hở, các đoạn mương qua đường và sân nội bộ dùng mương kín.

e) **Chất thải rắn sinh hoạt:** Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom bằng thùng đựng rác tại chỗ sau đó chuyển về nơi xử lý tập trung.

7. Tổ chức thực hiện:

- Phê duyệt đồ án quy hoạch: UBND tỉnh Bình Định.
- Thẩm định đồ án quy hoạch: Sở Xây dựng tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND thị xã An Nhơn.
- Tư vấn lập đồ án quy hoạch: Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.

Điều 2. Quyết định này làm căn cứ để quản lý xây dựng theo quy hoạch và triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và PCT Ngô Đông Hải;
- PVPVX;
- Lưu: VT, K5. *fms*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Đông Hải